QUY HOẠCH CHI TIẾT KHU NHÀ Ở THƯƠNG MẠI PHÍA BẮC
ĐƯỜNG TRẦN QUANG KHẢI, PHƯỜNG ĐỒNG PHÚ, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

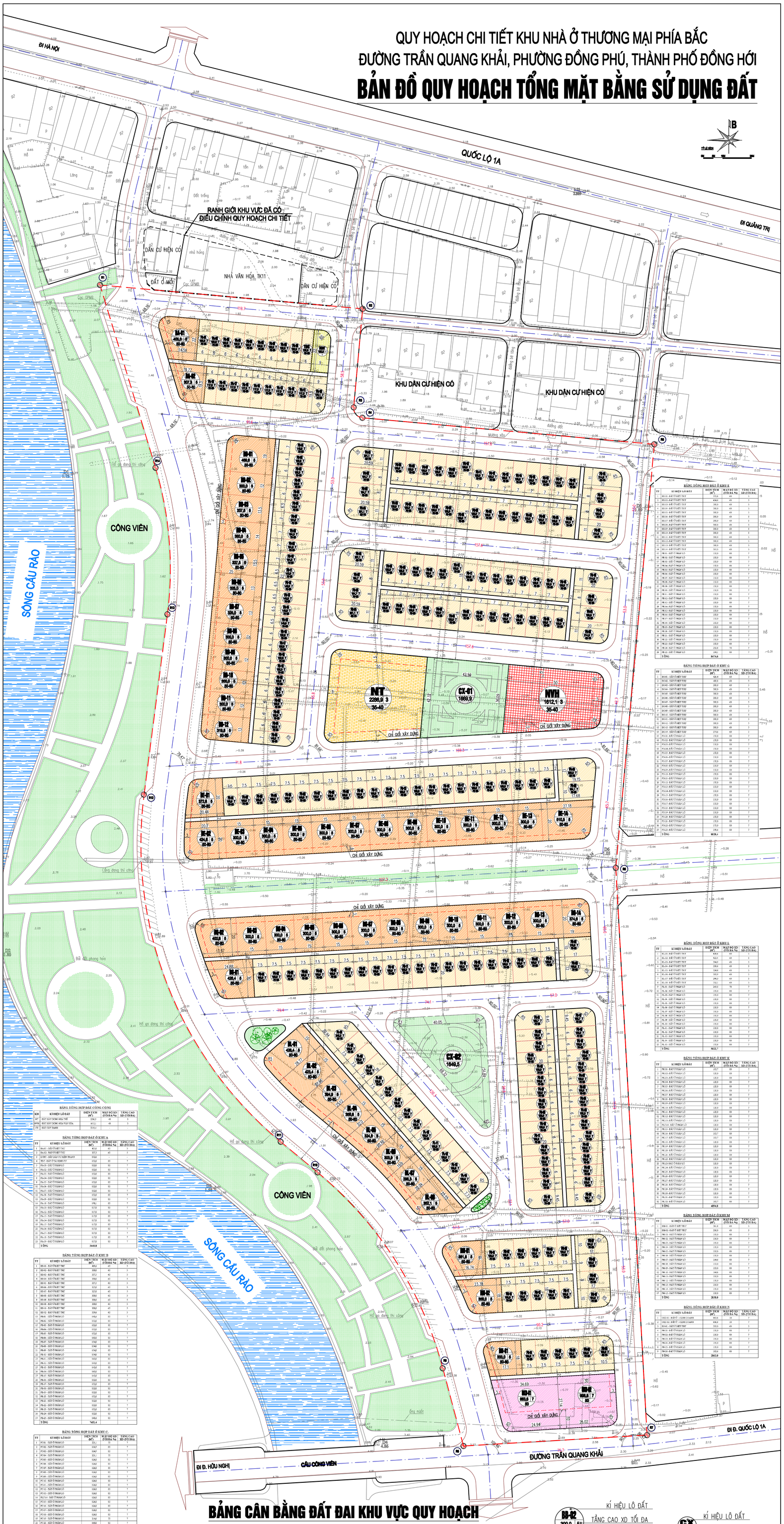

BẢNG CÂN BẰNG ĐẤT ĐAI KHU VỰC QUY HOẠCH

KÍ HIỆU	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)	DIỆN TÍCH (M2)	TỈ LỆ CHIẾM ĐẤT (%)
I	ĐẤT KHU NHÀ Ở THƯƠNG MẠI			102209,6	87,28
CX	ĐẤT CÂY XANH	-	-	3319,4	2,83
NVH	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ VĂN HÓA	40	3	1612,1	1,38
NT	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ TRẺ	40	3	2286,9	1,95
O-KD...	ĐẤT Ở KẾT HỢP KINH DOANH (02 LÔ)	50	7	1670,4	1,43
PL...	ĐẤT Ở PHÂN LÔ (232 LÔ)	80	7	32593,6	27,83
BT...	ĐẤT Ở BIỆT THỰ (53 LÔ)	60	5	17721,6	15,13
TDC	ĐẤT Ở TÁI ĐỊNH CƯ (01 LÔ)	80	7	132,0	0,11
DCHT	ĐẤT DÂN CƯ HIỆN TRẠNG (01 HỘ)	-	-	192,6	0,16
	ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT	-	-	2808,0	2,40
	ĐẤT GIAO THÔNG NỘI BỘ	-	-	39873,0	34,05
II	ĐẤT GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI			14891,9	12,72
	TỔNG CỘNG			117101,5	100,00

BB-02 300,0 5* 60
KÍ HIỆU LÔ ĐẤT
TẦNG CAO XD TỐI ĐA
MẬT ĐỘ XD TỐI ĐA
DIỆN TÍCH (M2)

CX 1855,4
KÍ HIỆU LÔ ĐẤT
DIỆN TÍCH (M2)

BẢNG THỐNG KÊ TỌA ĐỘ RANH GIỚI

STT	ĐIỂM	TỌA ĐỘ	
		X	Y
1	R1	1933680.487	564553.863
2	R2	1933668.073	564690.589
3	R3	1933616.784	564685.933
4	R4	1933611.353	564690.460
5	R5	1933597.556	564842.423
6	R6	1933377.072	564822.404
7	R7	1933081.729	564838.660
8	R8	1933076.022	564743.089
9	R9	1933116.531	564732.331
10	R10	1933218.506	564667.108
11	R11	1933234.416	564647.921
12	R12	1933415.165	564576.801
13	R13	1933509.052	564588.953
14	R14	1933585.293	564582.7680

* RANH GIỚI QUY HOẠCH ĐƯỢC XÁC ĐỊNH BỞI CÁC ĐIỂM R1,R2,....R13,R14

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU A

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	BA-01 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	405,0	40	3
2	BA-02 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	307,5	40	3
3	CONG - ĐẤT DÀNH CHO CÔNG TRÌNH	1024	-	-
4	TEO - ĐẤT TẠM KINH DOANH	1152,0	80	7
5	PA-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
6	PA-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
7	PA-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
8	PA-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
9	PA-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
10	PA-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
11	PA-07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
12	PA-08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
13	PA-09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
14	PA-10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1170,1	80	7
15	PA-11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
16	PA-12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
17	PA-13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
18	PA-14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
19	PA-15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
20	PA-16 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
21	PA-17 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
22	PA-18 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
23	PA-19 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1172,0	80	7
	TỔNG	34648,0		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU B

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	BB-01 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	400,0	40	3
2	BB-02 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
3	BB-03 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	337,5	40	3
4	BB-04 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
5	BB-05 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	337,5	40	3
6	BB-06 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	325,0	40	3
7	BB-07 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	325,0	40	3
8	BB-08 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
9	BB-09 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
10	BB-10 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
11	BB-11 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
12	BB-12 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	319,0	40	3
13	PB-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
14	PB-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
15	PB-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
16	PB-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
17	PB-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
18	PB-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
19	PB-07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
20	PB-08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
21	PB-09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
22	PB-10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
23	PB-11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
24	PB-12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
25	PB-13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
26	PB-14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
27	PB-15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
28	PB-16 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
29	PB-17 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
30	PB-18 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
31	PB-19 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
32	PB-20 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
33	PB-21 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
34	PB-22 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
35	PB-23 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
36	PB-24 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	1152,0	80	7
	TỔNG	34454,0		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU C.

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	PC01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	221,1	70	7
2	PC02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	104,7	80	7
3	PC03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	104,7	80	7
4	PC04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	221,1	70	7
5	PC05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
6	PC06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
7	PC07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
8	PC08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
9	PC09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
10	PC10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
11	PC11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
12	PC12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
13	PC13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
14	PC14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
15	PC15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
16	PC16 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
17	PC17 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
18	PC18 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
19	PC19 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
20	PC20 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
21	PC21 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
22	PC22 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
23	PC23 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
24	PC24 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
25	PC25 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
26	PC26 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
27	PC27 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
28	PC28 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
29	PC29 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
30	PC30 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
31	PC31 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
32	PC32 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
33	PC33 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
34	PC34 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
35	PC35 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
36	PC36 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
	TỔNG	5040,0		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU D.

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	PD01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	221,1	70	7
2	PD02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	104,7	80	7
3	PD03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	104,7	80	7
4	PD04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	221,1	70	7
5	PD05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
6	PD06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
7	PD07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
8	PD08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
9	PD09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
10	PD10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
11	PD11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
12	PD12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
13	PD13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
14	PD14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
15	PD15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
16	PD16 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
17	PD17 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
18	PD18 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
19	PD19 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
20	PD20 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
21	PD21 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
22	PD22 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
23	PD23 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
24	PD24 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
25	PD25 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
26	PD26 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
27	PD27 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
28	PD28 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
29	PD29 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
30	PD30 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
31	PD31 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
32	PD32 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
33	PD33 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
34	PD34 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
35	PD35 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
36	PD36 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	126,0	80	7
	TỔNG	5040,0		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU E

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	BE-01 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	372,8	40	3
2	BE-02 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	424,5	40	3
3	BE-03 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
4	BE-04 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
5	BE-05 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
6	BE-06 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
7	BE-07 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
8	BE-08 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
9	BE-09 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
10	BE-10 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
11	BE-11 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
12	BE-12 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
13	BE-13 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	300,0	40	3
14	BE-14 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	374,8	40	3
15	PE-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	510,0	80	7
	TỔNG	5100,0		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU F

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	BF-01 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	429,4	40	3
2	BF-02 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	422,4	40	3
3	BF-03 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	396,9	40	3
4	BF-04 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	338,6	40	3
5	BF-05 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	338,6	40	3
6	BF-06 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	303,9	40	3
7	BF-07 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	296,2	40	3
8	BF-08 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	336,1	40	3
9	PF-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	248,8	80	7
10	PF-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
11	PF-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
12	PF-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
13	PF-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
14	PF-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
15	PF-07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
16	PF-08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
17	PF-09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
18	PF-10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
19	PF-11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
20	PF-12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
21	PF-13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
22	PF-14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
	TỔNG	5022,7		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU K

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	PK-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,7	80	7
2	PK-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
3	PK-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
4	PK-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
5	PK-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
6	PK-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
7	PK-07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
8	PK-08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
9	PK-09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
10	PK-10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
11	PK-11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,7	80	7
12	PK-12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
13	PK-13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
14	PK-14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
15	PK-15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
16	PK-16 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
17	PK-17 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
18	PK-18 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
19	PK-19 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
20	PK-20 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
21	PK-21 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
22	PK-22 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
23	PK-23 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
24	PK-24 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
25	PK-25 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
26	PK-26 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
27	PK-27 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
28	PK-28 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
29	PK-29 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
30	PK-30 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
31	PK-31 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
32	PK-32 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
33	PK-33 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
34	PK-34 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
35	PK-35 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
36	PK-36 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,7	80	7
	TỔNG	4854,8		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU M

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	BM-01 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	361,8	40	3
2	BM-02 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	350,0	40	3
3	PM-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
4	PM-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
5	PM-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
6	PM-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
7	PM-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
8	PM-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
9	PM-07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	146,6	80	7
10	PM-08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
11	PM-09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
12	PM-10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	146,6	80	7
13	PM-11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
14	PM-12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
15	PM-13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
16	PM-14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
17	PM-15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
	TỔNG	2838,0		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU N

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	CKD-01 - ĐẤT Ở + KINH DOANH	885,8	20	7
2	CKD-02 - ĐẤT Ở + KINH DOANH	896,8	20	7
3	BN-01 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	355,9	40	3
4	PN-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
5	PN-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
6	PN-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
7	PN-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
8	PN-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
9	PN-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
	TỔNG	2862,8		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU L

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	BL-01 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	429,4	40	3
2	BL-02 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	422,4	40	3
3	BL-03 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	396,9	40	3
4	BL-04 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	338,6	40	3
5	BL-05 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	338,6	40	3
6	BL-06 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	303,9	40	3
7	BL-07 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	296,2	40	3
8	BL-08 - ĐẤT Ở BIỆT THỰ	336,1	40	3
9	PL-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	248,8	80	7
10	PL-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
11	PL-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
12	PL-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
13	PL-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
14	PL-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
15	PL-07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
16	PL-08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
17	PL-09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
18	PL-10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
19	PL-11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
20	PL-12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
21	PL-13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
22	PL-14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
23	PL-15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
	TỔNG	5022,7		

BẢNG TỔNG HỢP ĐẤT Ở KHU K

TT	KÍ HIỆU LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M²)	MẬT ĐỘ XD (TỐI ĐA %)	TẦNG CAO XD (TỐI ĐA)
1	PK-01 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,7	80	7
2	PK-02 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
3	PK-03 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
4	PK-04 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
5	PK-05 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
6	PK-06 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
7	PK-07 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
8	PK-08 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
9	PK-09 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
10	PK-10 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
11	PK-11 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,7	80	7
12	PK-12 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
13	PK-13 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
14	PK-14 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
15	PK-15 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
16	PK-16 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
17	PK-17 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
18	PK-18 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
19	PK-19 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
20	PK-20 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
21	PK-21 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
22	PK-22 - ĐẤT Ở PHÂN LÔ	135,0	80	7
23	PK-23 - Đ